|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH NINH THUẬN  **SỞ Y TẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /ĐA-SYT | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2025* |

**(DỰ THẢO)**

**ĐỀ ÁN**

**Sắp xếp tổ chức bộ máy Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận**

**PHẦN I**

**SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. Sự cần thiết**

Ban Chấp hành Trung ương khoá XII đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã đạt được một số kết quả quan trọng. Tuy nhiên, đến nay việc tổ chức sắp xếp, tinh gọn bộ máy vẫn còn mang tính cơ học, chưa gắn việc sắp xếp bộ máy với tinh giảm biên chế theo vị trí việc làm và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chinh trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức cùng với việc tiếp nhận thêm một số chức năng nhiệm vụ từ Ban Bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển về thì việc xây dựng đề án sắp xếp tổ chức bộ máy Sở Y tế là cần thiết.

**II. Cơ sở pháp lý**

**1. Cơ sở chính trị**

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Kết luận số 539-KL/TU ngày 27/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

- Kết luận số 02-KL/BCĐNQ18 ngày 24/12/2024 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy Ninh Thuận về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và xây dựng, thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (Hội nghị lần thứ 2);

- Kết luận số 536-KL/TU ngày 09/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Quyết định số 2724-QĐ/TU ngày 02/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết thúc hoạt động và chuyển giao nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh;

- Kết luận số 542-KL/TU ngày 22/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

**2. Cơ sở pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 18/2023/TT-BYT ngày 25/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính;

- Công văn số 8141/BNV-TCBC ngày 15/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện;

- Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Ninh Thuận;

- Công văn số 391/UBND-VXNV ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai các nội dung liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy.

**III. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

- Đảm bảo thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh về việc tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế gắn với việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung.

- Việc sắp xếp lại một số nhiệm vụ của các đơn vị đảm bảo không trùng lắp, không bỏ sót nhiệm vụ, tận dụng tối đa mọi nguồn lực, tăng hiệu quả, gắn với chuyển đổi, điều chuyển bố trí cán bộ hợp lý cho các đơn vị thuộc Sở Y tế.

**2. Yêu cầu**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các chỉ đạo của Trung ương và của BCĐ tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về chủ trương hợp nhất một số Sở nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và nâng cao vai trò trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức trong việc tổ chức thực hiện.

- Khi xây dựng đề án phải đề xuất được phương án kiện toàn tổ chức lại, giải pháp thực hiện trên cơ sở có phân tích đánh giá kỹ lưỡng chức năng nhiệm vụ, tính đặc thù của Sở Y tế trên cơ sở thực trạng và một số nhiệm vụ được bổ sung từ các Sở khác chuyển về.

- Việc xây dựng đề án phải tính đến sự hài hoà, hợp lý giữa tính đặc thù trên cơ sở kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển, tích cực hơn. Đề án phải có tính chủ động, có lộ trình cụ thể, có gắn với việc tổ chức thực hiện cụ thể cho cơ quan, đơn vị và cá nhân trong việc thực hiện trức trách nhiệm vụ được giao, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị.

**PHẦN II**

**THỰC TRẠNG CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA SỞ Y TẾ**

**I. Thực trạng cơ cấu tổ chức của Sở Y tế**

Căn cứ Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Ninh Thuận: Mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ và biên chế của Sở Y tế cụ thể như sau:

**1. Quản lý nhà nước:**

1.1. Cơ quan Sở Y tế:

- Lãnh đạo sở là 04, trong đó Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;

- 04 phòng thuộc Sở gồm: Văn phòng; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính; Thanh tra.

- Biên chế được giao năm 2025: Công chức 34 và 03 hợp đồng theo Nghị định số 111.

1.2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:

- Lãnh đạo: Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng;

- Phòng: 02 gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Nghiệp vụ.

- Biên chế được giao năm 2025: 12 biên chế.

1.3. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- Lãnh đạo: Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng;

- Phòng: 02 gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Nghiệp vụ.

- Biên chế được giao năm 2025: 12 biên chế.

**2. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế:**

a) Lĩnh vực y tế dự phòng, chuyên ngành kiểm nghiệm, pháp y, giám định y khoa, gồm:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;

- Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y;

- Trung tâm Kiểm soát Dược phẩm - Thực phẩm và Thiết bị Y tế.

b) Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, gồm:

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

- Bệnh viện Mắt;

- Bệnh viện Y Dược cổ truyền;

- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi;

- Bệnh viện Chuyên khoa Da liễu – Tâm thần.

**PHẦN III**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA SỞ Y TẾ**

**I. Tên gọi:** SỞ Y TẾ TỈNH NINH THUẬN.

**II. Trụ sở làm việc của Sở Y tế:** đặt tại thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

**III. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

**1. Vị trí và chức năng**

1.1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về y tế, gồm các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy - chuyển về Công an tỉnh quản lý) và các dịch vụ công thuộc ngành y tế theo quy định của pháp luật.

1.2. Sở Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

**2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

2.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành y tế, chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý của Sở Y tế;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về y tế đối với Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật;

d) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế và của Chi cục trực thuộc Sở Y tế;

đ) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về y tế thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

2.2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế;

b) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công về công tác y tế ở địa phương.

2.3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác về y tế sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực theo nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở Y tế.

2.4. Tiếp nhận hồ sơ và thực hiện việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật.

2.5. Về y tế dự phòng:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; xác định tình trạng nghiện ma túy, dự phòng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện, các chất ma túy khác; sức khoẻ môi trường, biến đổi khí hậu, sức khoẻ trường học, vệ sinh và sức khoẻ lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; quản lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; quản lý hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo, tổ chức giám sát bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, các vấn đề y tế công cộng khác; phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; thực hiện thông báo tình hình dịch theo quy định của pháp luật; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoạt động tiêm chủng vắc xin và sử dụng sinh phẩm y tế cho các đối tượng theo quy định của pháp luật; tổ chức tiếp nhận hồ sơ, thực hiện đăng tải thông tin về cơ sở đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

d) Tiếp nhận bản tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học của các cơ sở xét nghiệm; đăng tải danh sách các cơ sở đã tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I và cấp II trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

đ) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường họp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính theo quy định của pháp luật;

e) Công bố, công bố lại cơ sở đủ điều kiện, đình chỉ, hủy bỏ hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật;

g) Đầu mối về công tác phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn tỉnh;

h) Thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống dịch; thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống HIV/AIDS cấp tỉnh;

i) Quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động tại cơ sở lao động; đánh giá, kiểm soát, quản lý các yếu tố có hại sức khỏe tại nơi làm việc; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động quan trắc môi trường lao động, công bố tổ chức quan trắc môi trường lao động đủ điều kiện hoạt động và tổ chức quan trắc môi trường bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định;

k) Hướng dẫn theo thẩm quyền công tác quản lý vệ sinh lao động, khám sức khỏe người lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, quản lý sức khỏe người lao động tại nơi làm việc; quản lý về công tác huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, huấn luyện sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật;

1) Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định chuyên môn, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh.

2.6. Về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần theo phân cấp quản lý và theo phân tuyến kỹ thuật;

b) Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Thẩm định, phê duyệt danh mục kỹ thuật được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Sở Y tế quản lý theo phân cấp và quy định của pháp luật;

d) Cho phép các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới theo quy định của pháp luật;

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định chuyên môn kỹ thuật, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần trên địa bàn tỉnh.

2.7. Về y dược cổ truyền

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế thừa, phát huy và kết hợp y dược cổ truyền trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các văn bản quỵ phạm pháp luật, quy định chuyên môn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng bằng y dược cổ truyền trên địa bàn tỉnh theo phân cấp;

c) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và cấp, cấp lại, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo quy định của pháp luật;

d) Cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền trên địa bàn quản lý;

đ) Phối hợp với các đon vị có liên quan trong hướng dẫn khai thác, nuôi trồng, chế biến và phát triển dược liệu theo quy định;

e) Đầu mối hướng dẫn triển khai thực hiện và kiểm tra đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chế biến và chất lượng của dược liệu, thuốc cổ truyền tại địa phương theo thẩm quyền được phân cấp.

2.8. Về dược và mỹ phẩm:

a) Hướng dẫn triển khai và giám sát chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn. Chỉ đạo, theo dõi việc thu hồi thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm theo quy định của pháp luật;

b) Cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề dược; cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc và các cơ sở bán lẻ thuốc theo phân cấp và theo quy định của pháp luật;

c) Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất và mua nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc của cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc có đặt địa điểm kinh doanh trên địa bàn tỉnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân, cơ sở nghiên cứu, kiểm nghiệm, cơ sở đào tạo chuyên ngành y, dược, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, cơ sở có hoạt động dược không vì mục đích thương mại khác đóng trên địa bàn tỉnh; chỉ định cơ sở bán buôn hoặc cơ sở bán lẻ thuốc thực hiện việc kinh doanh hoặc khoa dược của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhượng lại thuốc phải kiểm soát đặc biệt để bảo đảm đủ thuốc cho người bệnh trong trường hợp trên địa bàn không có cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật;

d) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm đối với cơ sở sản xuất mỹ phẩm trên địa bàn quản lý; cấp, thu hồi số công bố mỹ phẩm theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện quản lý giá thuốc, đấu thầu thuốc theo quy định của pháp luật;

e) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động dược lâm sàng bảo đảm an toàn, hiệu quả và các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền;

g) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về dược, mỹ phẩm trên địa bàn quản lý.

2.9. Về an toàn thực phẩm:

a) Chủ trì, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên; nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm; thực phẩm chức năng; các vi chất bổ sung vào thực phẩm và các thực phẩm khác trên địa bàn theo phân cấp của Bộ Y tế;

c) Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm; cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dường dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý;

đ) Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tại địa phương;

e) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

2.10. Về thiết bị và công trình y tế:

a) Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế và công trình y tế trên địa bàn tỉnh;

b) Tiếp nhận hồ sơ, đăng tải công khai thông tin và hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất thiết bị y tế, hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện mua, bán thiết bị y tế; số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B và hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng; danh sách các thiết bị y tế đã bị thu hồi số lưu hành trên địa bàn tỉnh trên Cổng thông tin điện tử về quản lý thiết bị y tế;

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh.

2.11. Về dân số và sức khoẻ sinh sản:

a) Tổ chức thực hiện hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo thuộc lĩnh vực dân số - kế hoạch hoá gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về các dịch vụ dân số, chăm sóc sức khoẻ sinh sản và kế hoạch hoá gia đình;

b) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số trên địa bàn. Tham mưu các giải pháp nhằm điều chỉnh quy mô dân số phù hợp, kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số và thích ứng với già hóa dân số;

c) Chủ trì công tác phối hợp liên ngành trong lĩnh vực dân số, đặc biệt trong công tác truyền thông. Lồng ghép nội dung dân số trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

d) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách, chương trình, đề án, dự án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số, chăm sóc sức khoẻ sinh sản và kế hoạch hoá gia đình;

đ) Quyết định cho phép thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính, thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản theo quy định của pháp luật;

e) Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác dân số của tỉnh.

2.12. Về bảo hiểm y tế:

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội ở địa phương trong kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh;

2.13. Về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế:

a) Xây dựng chế độ khuyến khích phát triển nguồn nhân lực y tế - dân số trên địa bàn tỉnh và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế - dân số và các chế độ, chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh;

c) Quản lý cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ giảng viên và quản lý các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền;

d) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền.

2.14. Về truyền thông, cung cấp thông tin y tế:

a) Thực hiện truyền thông vận động tạo sự đồng thuận của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội và huy động sự ủng hộ, chủ động tham gia của người dân về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trên địa bàn;

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người dân; công tác giáo dục y đức, y nghiệp và phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, nhân viên y tế trên địa bàn;

c) Đầu mối cung cấp thông tin về y tế; quản lý thông tin y tế, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý khủng hoảng truyền thông về y tế tại địa phương; thực hiện quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin y tế theo quy định.

2.15. Về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ:

a) Hằng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh theo quy định trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt. Tổng hợp dự toán kinh phí hoạt động thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh trong dự toán ngân sách hằng năm, gửi Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền giao dự toán cho Sở Y tế (Bệnh viện Đa khoa tỉnh) để tổ chức thực hiện.

b) Chỉ đạo thành lập, quản lý trực tiếp hoạt động của Hội đồng chuyên môn và chỉ đạo cơ sở y tế được giao thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ (khi cần thiết hoặc có yêu cầu). Hội đồng chuyên môn có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; trực tiếp quyết định, kết luận về công tác chuyên môn trong việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; tổ chức hội chẩn, phối hợp điều trị, quyết định chuyển bệnh nhân lên tuyến trên điều trị (khi cần thiết hoặc có yêu cầu), số lượng thành viên của Hội đồng chuyên môn có từ 05 đến 07 đồng chí, do đồng chí Giám đốc Sở Y tế làm Chủ tịch Hội đồng; tiêu chuẩn thành viên Hội đồng thực hiện theo quy định của Bộ Y tế.

c) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

2.16. Về lĩnh vực bảo trợ xã hội:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp xã hội; chế độ, chính sách và pháp luật đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có thu nhập thấp và các đối tượng bảo trợ xã hội khác;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về công tác xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội, giảm nghèo, y tế lao động xã hội và các chương trình, đề án trong lĩnh vực bảo trợ xã hội;

c) Tổ chức xây dựng mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội; hướng dẫn tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào các cơ sở trợ giúp xã hội và từ cơ sở trợ giúp xã hội về gia đình;

d) Tổng hợp, thống kê số liệu về đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí, người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác.

2.17. Về lĩnh vực trẻ em:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch, mô hình, dự án về: bảo vệ trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Tháng hành động vì trẻ em;

b) Điều phối thực hiện quyền trẻ em phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương; đề xuất việc bố trí, vận động nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em tại địa phương; tổ chức, quản lý hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo thẩm quyền; hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

c) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật; đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng báo cáo hằng năm hoặc đột xuất về việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương.

2.18. Về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ thường trực về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm, hỗ trợ giảm tác hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, giải pháp phòng, ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm.

2.19. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về y tế đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế ở địa phương theo quy định của pháp luật.

2.20. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực y tế theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình cải cách hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.21. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.22. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về y tế; chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế đối với tổ chức Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2.23. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, lưu trữ hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực y tế.

2.24. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế và trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.25. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế.

2.26. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.27. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành y tế theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc ngành y tế.

2.28. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.29. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

2.30. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

**IV. Cơ cấu tổ chức (Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy)**

Sở Y tế đề xuất phương án sắp xếp, tinh gọn các đơn vị thuộc Sở Y tế; tiếp nhận một số nhiệm vụ của Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển về Sở Y tế theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh, dự kiến như sau:

**1. Cơ quan quản lý nhà nước**

1.1. Lãnh đạo Sở: Giám đốc và các Phó Giám đốc (Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

1.2. Cơ quan Sở Y tế:

a) Sắp xếp Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình thành Phòng Dân số, Xã hội và Trẻ em.

b) Tổ chức lại Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính thành 02 phòng như sau:

- Phòng Nghiệp vụ Y – Dược;

- Phòng Kế hoạch – Tài chính.

c) Giữ nguyên các phòng còn lại thuộc Cơ quan Sở Y tế gồm: Văn phòng; Thanh tra sở; Phòng Tổ chức cán bộ.

1.3. Tổ chức hành chính trực thuộc Sở Y tế: Giữ nguyên Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

1.4. Tiếp nhận nhiệm vụ từ Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh

a) Sở Y tế tiếp nhận, tổ chức triển khai thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 2724-QĐ/TU ngày 02/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết thúc hoạt động và chuyển giao nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

b) Không tổ chức thêm Phòng tại Sở Y tế mà chỉ bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ về bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ cho Phòng Nghiệp vụ Y – Dược thuộc Sở.

1.5. Tiếp nhận các nhiệm vụ, công chức từ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Tiếp nhận chức năng nhiệm vụ về bảo trợ xã hội, trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội và công chức *(theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)* từ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội vào Phòng Dân số, Xã hội và Trẻ em *(không tổ chức thêm phòng thuộc Sở)*.

**2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế:**

2.1. Các Trung tâm, Bệnh viện thuộc Sở

a) Giữ nguyên 03 đơn vị thuộc lĩnh vực y tế dự phòng, chuyên ngành kiểm nghiệm, pháp y, giám định y khoa, gồm:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;

- Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y;

- Trung tâm Kiểm soát Dược phẩm - Thực phẩm và Thiết bị Y tế.

b) Giữ nguyên 05 đơn vị thuộc lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, gồm:

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

- Bệnh viện Mắt;

- Bệnh viện Y Dược cổ truyền;

- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi;

- Bệnh viện Chuyên khoa Da liễu – Tâm thần.

2.2. Tiếp nhận đơn vị sự nghiệp từ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (01 đơn vị)

Tiếp nhận Trung tâm Công tác xã hội về trực thuộc Sở Y tế, tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

**IV. Cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Y tế sau sắp xếp**

**1. Giảm tổ chức bộ máy**

Sau khi sắp xếp, tinh gọn bên trong; Tiếp nhận một số nhiệm vụ của Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển về. Các tổ chức hành chính thuộc Sở Y tế giảm 01 Chi cục (Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình).

**2. Tổ chức bộ máy, nhân lực sau sắp xếp**

2.1. Dự kiến sắp xếp nhân lực như sau:

a) Cơ quan văn phòng Sở Y tế: Biên chế được giao năm 2025 là 34 và 03 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ. Sở Y tế thực hiện tổ chức lại các Phòng chức năng thuộc Sở hiện có như sau: Giữ nguyên các Phòng: Văn phòng, Thanh tra, Tổ chức cán bộ; tổ chức lại Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính thành 02 Phòng (Phòng Kế hoạch - Tài chính và Phòng Nghiệp vụ Y - Dược).

b) Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình hiện có 12 biên chế công chức, sau khi chuyển về Sở sẽ bố trí 05 biên chế vào Phòng Dân số, Xã hội và Trẻ em, 07 biên chế còn lại chuyển vào các phòng khác và dự phòng để thực hiện tinh giảm biên chế.

c) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chuyển về: Dự kiến 07 công chức sẽ thực hiện bố trí 06 biên chế vào Phòng Dân số, Xã hội và Trẻ em, 01 biên chế còn lại chuyển vào các phòng khác.

d) Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm hiện có 12 biên chế công chức, giữ nguyên không thay đổi.

Như vậy, tổng số phòng sau khi sắp xếp tổ chức lại 06 phòng, đảm bảo số lượng phòng theo quy định. Tổng số cán bộ hiện có và dự kiến tiếp nhận thêm sau sắp xếp là 65 biên chế và 03 hợp đồng theo Nghị định số 111.

2.2. Dự kiến sắp xếp nhân lực như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đơn vị** | **Trước khi sắp** | | **Sau sắp xếp** | | | **Ghi chú** |
| **Phòng, đơn vị** | **Số lượng** | **Phòng, đơn vị** | **Số lượng** |  | |
| Sở Y tế | Lãnh đạo Sở | 04 | Lãnh đạo Sở | 04 |  | |
| 1. Văn phòng Sở | 05 | 1. Văn phòng Sở | 06 |  | |
| 1. Phòng Tổ chức cán bộ | 05 | 1. Phòng Tổ chức cán bộ | 06 |  | |
| 1. Thanh tra Sở | 05 | 1. Thanh tra Sở | 05 |  | |
| 1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính | 15 | 1. Phòng Kế hoạch - Tài chính | 09 |  | |
| 1. Phòng Nghiệp vụ Y – Dược | 12 |  | |
| 1. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình | 12 | 1. Phòng Dân số, Xã hội và Trẻ em | 11 |  | |
| Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Tiếp nhận chức năng nhiệm vụ về bảo trợ xã hội, trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội | 07 |
| Sở Y tế | 6. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm | 12 | 7. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm | 12 |  | |
| **CỘNG** | | **65** |  | **65** |  | |

**V. Về tài chính, tài sản, trang thiết bị, cơ sở vật chất**

**1. Về tài chính:** Được ngân sách Nhà nước cấp theo qui định, trước mắt tạm thời tiếp nhận thực trạng hiện có, còn phần tài chính có liên quan tới nội dung hoạt động phần chuyên môn chuyển giao theo cùng cán bộ của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Quỹ Bảo trợ trẻ em thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính, Luật ngân sách và các qui định của pháp luật *(sau khi các chức năng, nhiệm vụ này được cấp có thẩm quyền chuyển về Sở Y tế)*.

**2. Về tài sản, cơ sở vật chất:**

a) Tiếp nhận phần tài sản hiện có của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chuyển sang. Trước mắt là tài sản, trang thiết bị trực tiếp phục vụ cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của số công chức (bàn ghế làm việc, máy tính, máy in, tủ quản lý tài liệu, thiết bị máy móc chuyên dùng...) để duy trì hoạt động, không bị gián đoạn do thiếu những công cụ nêu trên.

b) Các loại tài sản, trang thiết bị khác dùng chung sẽ được bàn giao sau theo hướng dẫn và quyết định của cơ quan có thẩm quyền và được ghi bổ sung tài sản của Sở Y tế theo qui định về quản lý tài sản công.

c) Các nội dung khác như hồ sơ cán bộ, Đảng viên, Bảo hiểm xã hội... được bàn giao theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

d) Đối với trụ sở làm việc, tài sản, tài chính… của Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình thực hiện chuyển giao nguyên trạng về Sở Y tế trực tiếp quản lý và sử dụng.

**VI. Thời gian, lộ trình và các bước thực hiện**

1. Xây dựng, báo cáo Đề án trong tháng 02 năm 2025.

2. Chỉnh sửa bổ sung, hoàn thiện Đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện ngay khi có quyết định chính thức của cơ quan có thẩm quyền về chức năng nhiệm vụ, số lượng cán bộ Sở Y tế tiếp nhận thêm từ các cơ quan đơn vị chuyển về.

3. Dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Sở Y tế để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ngay tiếp nhận chuyển giao.

**Phần V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Sau khi Đề án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Y tế có trách nhiệm triển khai thực hiện:

1. Xây dựng và phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế và Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Sở Y tế theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.
2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và những vấn đề khác liên quan của Sở để tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở sau khi được tổ chức lại;
3. Xây dựng và ban hành quy chế làm việc của cơ quan Sở; chỉ đạo việc xây dựng và ban hành quyết định phê duyệt quy chế làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở; quy định trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; quy định chế độ thông tin, báo cáo, mối quan hệ công tác, lề lối làm việc của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Y tế, kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh;  - Sở Nội vụ;  - Đảng ủy SYT;  - Lãnh đạo Sở Y tế;  - Các phòng thuộc Sở;  - Đăng website Sở Y tế;  - Lưu: VT, TCCB. | **GIÁM ĐỐC**    **Lê Vũ Chương** |

**PHỤ LỤC**

**SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI**

**SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY SỞ Y TẾ**

*(Kèm theo Đề án số: /ĐA-SYT ngày /02/2025 của Sở Y tế)*

| **STT** | **Tên phòng, ban** | **Tên vị trí việc làm** | **Số lượng biên chế, người làm việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Lãnh đạo Sở  (04 biên chế) | Giám đốc Sở | 01 |
| Phó Giám đốc Sở | 03 |
| 2 | Văn Phòng Sở  (06 biên chế và 03 hợp đồng Nghị định số 111) | Chánh Văn phòng | 01 |
| Phó Chánh Văn phòng | 01 |
| Chuyên viên | 02 |
| Văn thư, lưu trữ | 02 |
| Lái xe | 01 |
| Bảo vệ | 01 |
| Tạp vụ | 01 |
| 3 | Phòng Tổ chức cán bộ  (06 biên chế) | Trưởng phòng | 01 |
| Phó Trưởng phòng | 01 |
| Chuyên viên | 04 |
| 4 | Thanh tra Sở  (05 biên chế) | Chánh Thanh tra | 01 |
| Phó chánh Thanh tra | 01 |
| Thanh tra viên | 03 |
| 5 | Phòng Kế hoạch - Tài chính  (09 biên chế) | Trưởng phòng | 01 |
| Phó Trưởng phòng | 02 |
| Chuyên viên | 06 |
| 6 | Phòng Nghiệp vụ Y - Dược  (12 biên chế) | Trưởng phòng | 01 |
| Phó Trưởng phòng | 02 |
| Chuyên viên | 09 |
| 7 | Phòng Dân số, Xã hội và Trẻ em  (11 biên chế) | Trưởng phòng | 01 |
| Phó Trưởng phòng | 02 |
| Chuyên viên | 08 |
|  | **TỔNG CỘNG** |  | **53 biên chế và 03 hợp đồng** |